

Số: 3180 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 26 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố, công khai bộ thủ tục hành chính  
thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc chuyển giao chức năng, nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1117/TTr-STP ngày 17 tháng 11 năm 2017 và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, công khai kèm theo Quyết định này Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tư pháp tỉnh Tây Ninh. (Có danh mục kèm theo)

Nội dung các thủ tục hành chính được đăng tải công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tại địa chỉ: <http://csdl.thutuchanhchinh.vn>.

Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm niêm yết công khai tại bộ phận “tiếp nhận và trả kết quả”, công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và thực hiện các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố tại Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp phát hành nội dung các thủ tục hành chính thực hiện tại cấp huyện, cấp xã được công bố, công khai kèm theo Quyết định này đến UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 1108/QĐ-UBND ngày 06/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố, công khai Bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tư pháp thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 1355/QĐ-UBND ngày 01/06/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh về việc công bố, công khai thủ tục hành chính trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Tây Ninh; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

*Nơi nhận.*

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

Chung

60

KT. **CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Ngọc



**DANH MỤC BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH TƯ PHÁP TỈNH TÂY NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3180 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
<b>I</b>	<b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH</b>		
1	Thủ tục đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Lĩnh vực luật sư	
2	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Lĩnh vực luật sư	
3	Thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Lĩnh vực luật sư	
4	Thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Lĩnh vực luật sư	
5	Thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Lĩnh vực luật sư	
6	Thủ tục đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Lĩnh vực luật sư	
7	Thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Lĩnh vực luật sư	
8	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Lĩnh vực luật sư	
9	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Lĩnh vực luật sư	
10	Thủ tục đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Lĩnh vực luật sư	
11	Thủ tục đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Lĩnh vực luật sư	
12	Thủ tục hợp nhất công ty luật	Lĩnh vực luật sư	
13	Thủ tục sáp nhập công ty luật	Lĩnh vực luật sư	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
14	Thủ tục chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	Lĩnh vực luật sư	
15	Thủ tục chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Lĩnh vực luật sư	
16	Thủ tục phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, phương án xây dựng Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật nhiệm kỳ mới của Đoàn luật sư	Lĩnh vực luật sư	
17	Thủ tục phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	Lĩnh vực luật sư	
18	Thủ tục thành lập văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư	Lĩnh vực luật sư	
19	Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
20	Thủ tục đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
21	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
22	Thủ tục cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
23	Thủ tục thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
24	Thủ tục cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật	
25	Thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Lĩnh vực công chứng	
26	Thủ tục thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lĩnh vực công chứng	
27	Thủ tục thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Lĩnh vực công chứng	
28	Thủ tục đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường	Lĩnh vực	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
	hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	công chứng	
29	Thủ tục chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Lĩnh vực công chứng	
30	Thủ tục đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Lĩnh vực công chứng	
31	Thủ tục từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Lĩnh vực công chứng	
32	Thủ tục thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	Lĩnh vực công chứng	
33	Thủ tục thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể	Lĩnh vực công chứng	
34	Thủ tục đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Lĩnh vực công chứng	Rút ngắn thời gian giải quyết
35	Thủ tục đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Lĩnh vực công chứng	Rút ngắn thời gian giải quyết
36	Thủ tục cấp lại Thẻ công chứng viên	Lĩnh vực công chứng	
37	Thủ tục thành lập Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
38	Thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
39	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
40	Thủ tục hợp nhất Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
41	Thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Lĩnh vực công chứng	
42	Thủ tục sáp nhập Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
43	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Lĩnh vực công chứng	
44	Thủ tục chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Lĩnh vực công chứng	
45	Thủ tục đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một	Lĩnh vực công chứng	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
	công chứng viên thành lập		
46	Thủ tục chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
47	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động do chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Lĩnh vực công chứng	
48	Thủ tục xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	Lĩnh vực công chứng	
49	Thủ tục thành lập Hội công chứng viên	Lĩnh vực công chứng	
50	Thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch soạn thảo sẵn	Lĩnh vực công chứng	
51	Thủ tục công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng	Lĩnh vực công chứng	
52	Thủ tục công chứng di chúc	Lĩnh vực công chứng	
53	Thủ tục nhận lưu giữ di chúc	Lĩnh vực công chứng	
54	Thủ tục công chứng văn bản khai nhận di sản	Lĩnh vực công chứng	
55	Thủ tục công chứng văn bản từ chối nhận di sản	Lĩnh vực công chứng	
56	Thủ tục công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản	Lĩnh vực công chứng	
57	Thủ tục công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Lĩnh vực công chứng	
58	Thủ tục cấp bản sao văn bản công chứng	Lĩnh vực công chứng	
59	Thủ tục công chứng bản dịch	Lĩnh vực công chứng	
60	Thủ tục công chứng hợp đồng ủy quyền	Lĩnh vực công chứng	
61	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính	Lĩnh vực công chứng	
62	Thủ tục chứng thực chữ ký	Lĩnh vực công chứng	
63	Thủ tục công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản	Lĩnh vực công chứng	
64	Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Lĩnh vực	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
		giám định tư pháp	
65	Thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
66	Thủ tục cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
67	Thủ tục đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
68	Thủ tục cấp lại giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của văn phòng	Lĩnh vực giám định tư pháp	
69	Thủ tục cấp lại giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất.	Lĩnh vực giám định tư pháp	
70	Thủ tục thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của văn phòng giám định tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
71	Thủ tục chuyển đổi loại hình văn phòng giám định tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
72	Thủ tục đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp khi được chuyển đổi loại hình hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
73	Thủ tục đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của văn phòng giám định tư pháp	Lĩnh vực giám định tư pháp	
74	Thủ tục đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
75	Thủ tục thay đổi nội dung đăng ký hoạt động về tên gọi, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
76	Thủ tục cấp lại giấy đăng ký hoạt động do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc tiêu hủy dưới các hình thức khác	Lĩnh vực đấu giá tài	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
		sản	
77	Thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
78	Thủ tục cấp Thẻ đấu giá viên	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
79	Thủ tục cấp lại Thẻ đấu giá viên	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
80	Thủ tục đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
81	Thủ tục đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
82	Thủ tục thủ tục đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
83	Thủ tục thông báo danh sách người tập sự hành nghề đấu giá	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
84	Thủ tục thay đổi nơi tập sự sang tổ chức đấu giá tài sản khác có trụ sở trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
85	Thủ tục thay đổi nơi tập sự sang tổ chức đấu giá tài sản có trụ sở tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
86	Thủ tục đấu giá tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
87	Thủ tục đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
88	Thủ tục đấu giá tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm, các tài sản khác của tổ chức, cá nhân phải đấu giá theo quy định của pháp luật	Lĩnh vực đấu giá tài sản	



STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
89	Thủ tục đấu giá tài sản đảm bảo để thi hành án	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
90	Thủ tục đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ nhà nước, tài sản kê biên để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Lĩnh vực đấu giá tài sản	
91	Thủ tục đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
92	Thủ tục đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
93	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
94	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
95	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
96	Thủ tục đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
97	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Lĩnh vực trọng tài thương mại	
98	Thủ tục đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
99	Thủ tục đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
		quản lý, thanh lý tài sản	
100	Thủ tục thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
101	Thủ tục thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
102	Thủ tục hay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
103	Thủ tục thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
104	Thủ tục bổ sung quản tài viên hành nghề trong doanh nghiệp	Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	
105	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
		pháp lý	
106	Thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
107	Thủ tục công nhận và cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
108	Thủ tục cấp lại Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
109	Thủ tục thu hồi Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
110	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
111	Thủ tục thay đổi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
112	Thủ tục thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
113	Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
114	Thủ tục khiếu nại về từ chối thụ lý vụ việc trợ giúp pháp lý; không thực hiện trợ giúp pháp lý; thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý	Lĩnh vực trợ giúp pháp lý	
115	Thủ tục xin nhập quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	
116	Thủ tục xin thôi quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	
117	Thủ tục xin trở lại quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	
118	Thủ tục thông báo có quốc tịch nước ngoài	Quốc tịch	
119	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam	Quốc tịch	
120	Thủ tục cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Quốc tịch	
121	Thủ tục giải quyết người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	Rút ngắn thời gian giải quyết
122	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Nuôi con nuôi	
123	Thủ tục cấp Giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ	Nuôi con nuôi	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
	em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi		
124	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp đối với công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Lý lịch tư pháp	
125	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội yêu cầu (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Lý lịch tư pháp	
126	Thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Lý lịch tư pháp	
127	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Hộ tịch	
128	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Bồi thường nhà nước	
129	Thủ tục trả lại tài sản	Bồi thường nhà nước	
130	Thủ tục chuyển giao Quyết định giải quyết bồi thường	Bồi thường nhà nước	
131	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Bồi thường nhà nước	
132	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu trong hoạt động quản lý hành chính	Bồi thường nhà nước	
133	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai trong hoạt động quản lý hành chính	Bồi thường nhà nước	
134	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính.	Bồi thường nhà nước	
<b>II</b>	<b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN</b>		
1	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
2	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
3	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
4	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
5	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
6	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
7	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
8	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
9	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	Hộ tịch	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
10	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
11	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Hộ tịch	
12	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Hộ tịch	
13	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài	Hộ tịch	
14	Thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	Hộ tịch	
15	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	Hộ tịch	
16	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Hộ tịch	
17	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	
18	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	
19	Thủ tục chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản (Áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Chứng thực	
20	Thủ tục chứng thực chữ ký của người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Chứng thực	
21	Thủ tục chứng thực chữ ký của người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	Chứng thực	
22	Thủ tục chứng thực hợp đồng; giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	Chứng thực	
23	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	
24	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	Chứng thực	
25	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng giao dịch	Chứng thực	
26	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã	Chứng thực	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
	được chứng thực		
27	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	
28	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Bồi thường nhà nước	
29	Thủ tục trả lại tài sản	Bồi thường nhà nước	
30	Thủ tục chuyển giao Quyết định giải quyết bồi thường	Bồi thường nhà nước	
31	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Bồi thường nhà nước	
32	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu trong hoạt động quản lý hành chính	Bồi thường nhà nước	
33	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai trong hoạt động quản lý hành chính	Bồi thường nhà nước	
34	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính.	Bồi thường nhà nước	
35	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	PBGDPL	
<b>III</b>	<b>TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ</b>		
1	Thủ tục đăng ký nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	
2	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	Nuôi con nuôi	
3	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	Nuôi con nuôi	
4	Thủ tục đăng ký khai sinh	Hộ tịch	
5	Thủ tục liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Hộ tịch	
6	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	
7	Thủ tục đăng ký kết hôn	Hộ tịch	
8	Thủ tục đăng ký khai tử	Hộ tịch	
9	Thủ tục đăng ký việc nhận cha, mẹ, con	Hộ tịch	
10	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	Hộ tịch	
11	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	Hộ tịch	
12	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	Hộ tịch	
13	Thủ tục đăng ký giám hộ	Hộ tịch	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
14	Thủ tục chấm dứt việc giám hộ	Hộ tịch	
15	Thủ tục đăng ký lại việc sinh	Hộ tịch	
16	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		
17	Thủ tục đăng ký lại việc kết hôn	Hộ tịch	
18	Thủ tục đăng ký lại việc tử	Hộ tịch	
19	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	
20	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	
21	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	
22	Thủ tục đăng ký việc nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài ở khu vực biên giới	Hộ tịch	
23	Thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch	Hộ tịch	
24	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch từ sổ hộ tịch	Hộ tịch	
25	Thủ tục cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Hộ tịch	
26	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	Chứng thực	
27	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính Giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Chứng thực	
28	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Chứng thực	
29	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	
30	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	
31	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Chứng thực	
32	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	Chứng thực	
33	Thủ tục chứng thực di chúc	Chứng thực	
34	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	Chứng thực	
35	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	
36	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	Chứng thực	

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
37	Thủ tục chi trả tiền bồi thường	Bồi thường nhà nước	
38	Thủ tục trả lại tài sản	Bồi thường nhà nước	
39	Thủ tục chuyển giao Quyết định giải quyết bồi thường	Bồi thường nhà nước	
40	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường	Bồi thường nhà nước	
41	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu trong hoạt động quản lý hành chính	Bồi thường nhà nước	
42	Thủ tục bầu hòa giải viên	PBGDPL	
43	Thủ tục bầu tổ trưởng tổ hòa giải	PBGDPL	
44	Thủ tục thôi làm hòa giải viên	PBGDPL	
45	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	PBGDPL	